

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P T
TỈNH A G**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HSST

Ngày: 19 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P T, TỈNH A G**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Hai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn T

2. Bà Nguyễn Thị Kim Ch

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lý Thị R – Thư ký Tòa án nhân dân huyện P T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P T tham gia phiên tòa: Đặng Thị Đ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 6 năm 2018, tại Trường Trung học phổ thông Hòa Lạc, Tòa án nhân dân huyện P T xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2018/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/HSST ngày 05 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng Th (Th Ba Đá), sinh năm 1996.

Nơi ĐKTT: Ấp Phú Xương, thị trấn Chợ Vàm, huyện P T, tỉnh A G; Nơi tạm trú: Ấp Công Tạo, xã Bình Phú, huyện T N, tỉnh Đ T; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông: Nguyễn Hồng Ph, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; Vợ Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1996 và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/02/2018 đến nay (có mặt).

Bị hại: Anh Đỗ Thanh S, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Phú Hòa B, xã Phú Lâm, huyện P T, tỉnh A G.

Người có quyền lợi liên quan:

1/ Anh Nguyễn Phi H, sinh năm 1979 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Công T, xã Bình Phú, huyện T H, tỉnh Đ T.

2/ Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Long Hòa B, xã Long Hòa, huyện P T, tỉnh A G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 04/02/2018, bị cáo Nguyễn Hồng Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 61H7 - 3418 trên đường K16 thuộc xã Phú Thạnh, huyện P T để tìm tài sản để lấy trộm. Trên đường đi, bị cáo thấy Đỗ Thanh S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67K7 - 2878 ngược chiều, phía sau yên xe chở 02 bao nylon (bên trong có 02 con gà trống). Lúc này, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt số gà nên quay xe đuổi theo và ép xe của anh S vào lề đường rồi giả vờ hỏi mua gà nhưng Sang không bán. Thấy thái độ của bị cáo, anh S nghi ngờ. Sau khi cho xe chạy thêm 01 đoạn đường, anh dừng trước tiệm tạp hóa của anh Nguyễn Văn H là nhằm tránh bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo tiếp tục chạy về phía trước đậu xe chờ. Khi thấy anh S chạy xe đến cầu Kênh Ngang, rẽ vào đường nhựa chạy về hướng ấp Gò Ba Gia, xã Phú Thạnh thì bị cáo nhặt 01 đoạn gỗ tre cầm trên tay và đuổi theo. Biết bị cáo đuổi theo, anh S ghé vào quán giải khát của Nguyễn Thị Bích T thuộc ấp Phú Đức B, xã Phú Thạnh để tìm người giúp đỡ. Cùng lúc, bị cáo cũng ghé quán và đến ngồi cùng bàn với anh S. Lúc này, bị cáo lấy ống kim tiêm (có gắn mũi kim) cầm trên tay dọa dẫm và cho rằng anh S bắt trộm gà của người khác, làm cho anh sợ mà giao gà. Anh S nói gà của anh, không trộm cắp, đồng ý đi cùng đến Công an giải quyết.

Sau đó, cả hai người điều khiển xe chạy về hướng cầu Kênh Ngang 2. Khi đến đoạn đường vắng, anh S tăng tốc nhưng bị cáo đuổi theo và chặn xe lại. Bị cáo bước xuống xe, tay phải cầm ống kim tiêm (có gắn mũi kim), đồng thời nhặt cục đá loại 4 x 6 cm bên lề đường cầm tay trái, tiến về phía anh S. Thấy hành động đó, anh S rút chìa khóa xe và bỏ chạy. Bị cáo dọa, nếu anh quay trở lại sẽ đâm. Lúc này, bị cáo đến trước nhà của bà Trần Thị Nh (cách đó khoảng 50 mét) lấy cây dao cán gỗ và nhặt thêm một đoạn gỗ trầm đi trở lại, dùng dao rạch bao bắt 02 con gà rồi chạy về hướng ấp Gò Ba Gia, xã Phú Thạnh. Ngay sau đó thì lực lượng Công an xã Phú Thạnh tổ chức truy tìm và bắt được bị cáo cùng tang vật, trong đó có 01 đoạn ống hút nhựa màu hồng, sọc trắng hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy và giao Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P T xử lý.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 04 ngày 05/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện P T, kết luận:

- 01 con gà trống, lông màu đỏ đen, trọng lượng 2,4kg x 120.000 đồng/kg = 288.000 đồng;

- 01 con gà trống, lông màu đỏ đen, trọng lượng 2,3kg x 120.000 đồng = 276.000 đồng. Tổng cộng là 564.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS-PT ngày 30/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P T truy tố bị cáo Nguyễn Hồng Th (Th Ba Đá) về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Bị hại ông Đỗ Văn S trình bày:

Sáng ngày 04/02/2018, anh chở gà xuống ấp Vàm Nao, xã Tân Trung, huyện P T giao cho anh Nguyễn Văn L. Trên đường đi thì bị Nguyễn Hồng Th đe dọa chiếm đoạt. Nay đã nhận lại 02 con gà, không yêu cầu bồi thường, yêu cầu xử lý hình sự đối với Th.

Người có quyền lợi liên quan:

Anh Nguyễn Văn L trình bày: Sáng ngày 04/02/2018, anh nhờ anh S chở gà xuống ấp Vàm Nao, xã Tân Trung, trên đường đi bị cướp, đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường.

Anh Nguyễn Phi H trình bày: ngày 03/02/2018, ông cho Th (con riêng của vợ) mượn xe mô tô biển kiểm soát 61H7 - 3418 để sử dụng. Đến ngày 04/02/2018, ông nghe tin Th đã sử dụng xe này để thực hiện hành vi cướp tài sản và bị Cơ quan Công an bắt giữ. Xe này do ông mua lại của bà Ngô Thị Kim L, ngụ khóm Bình Đức, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh B D, giá 12.000.000 đồng (có làm giấy tờ mua bán) vào năm 2017. Ông đã nhận lại xe và không yêu cầu bồi thường.

Về thủ tục điều tra, truy tố: Cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên luận tội, thấy rằng bị cáo cầm trên tay ống kim tiêm (có kim tiêm) và cục đá 4 x 6cm đe dọa sẽ tấn công bị hại nhằm chiếm đoạt tài sản. Hành vi này cấu thành tình tiết tăng nặng định khung hình phạt (sử dụng phương tiện nguy hiểm khác) theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, căn cứ Điều 266, Điều 298 và Điều 319 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Kiểm sát viên rút quyết định truy tố đối với bị cáo theo khoản 1 Điều 168 để truy tố bị cáo theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm h và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Hồng Th (Th Ba Đá) từ 04 đến 05 năm tù về tội “Cướp tài sản” và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong quý Tòa giảm nhẹ hình phạt, bị cáo sẽ làm lại cuộc đời sau khi chấp hành xong hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và công bố lời khai những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Hồng Th về tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, Kiểm sát viên rút quyết định truy tố đối với bị cáo theo khoản 1 Điều 168 và truy tố bị cáo theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo đã có hành vi cầm cục đá và ống kim tiêm (có kim tiêm) đe dọa bị hại để chiếm đoạt tài sản là hành vi *dùng thủ đoạn nguy hiểm*, cấu thành tình tiết tăng nặng định khung hình phạt nên tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định tại tiểu mục 2.2 Mục 2 phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 266, Điều 298 và Điều 319 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hồng Th thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Do cần tiền chi tiêu cá nhân, khoảng 06 giờ ngày 04/02/2018 bị cáo điều khiển xe mô tô trên đường K16 thuộc xã Phú Thạnh, huyện P T với ý định tìm tài sản để lấy trộm. Trên đường đi, thấy anh Đỗ Thanh S chở 02

con gà nên có ý định chiếm đoạt. Bị cáo chạy xe theo anh Sang và khi đến đoạn đường vắng thì chặn lại. Tay phải cầm ống kim tiêm (có gắn mũi kim), tay trái cầm cục đá loại 4 x 6 cm dọa sẽ đâm, anh Sang hoảng sợ bỏ chạy, bị cáo liền chiếm đoạt tài sản.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại tại cơ quan điều tra và các tài liệu có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo làm cho bị hại lâm vào tình trạng không chống cự được nhằm chiếm đoạt 02 con gà. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp nhưng tìm mọi cách thực hiện đến cùng, cho thấy bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục các bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

Hiện nay, việc dùng thủ đoạn để tìm cách chiếm đoạt tài sản của công dân bằng hình thức cướp, cướp giật... đang có chiều hướng gia tăng và mang tính nguy hiểm cao, nó không những thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường tính mạng sức khỏe của con người, mà còn gây mất trật tự nơi công cộng, làm giảm hiệu lực quản lý của Nhà nước, gây hoang mang và bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Phú Tân chọn vụ án của bị cáo đưa ra xét xử lưu động tại địa phương nhằm tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật trong quần chúng nhân dân được tốt hơn, đồng thời nghiêm trị kẻ phạm tội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không .

[5] Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; xuất thân từ tầng lớp lao động, học vấn thấp nên được xem xét là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h và điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét bị cáo được nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại và người có quyền lợi liên quan, không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Th (Th Ba Đá) phạm tội: “Cướp tài sản”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm h và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 298 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Căn cứ tiêu mục 2.2 Mục 2 phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt Nguyễn Hồng Th 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/02/2018.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự đã sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) ống kim tiêm loại nhỏ, có gắn mũi kim, đã qua sử dụng;
- 01 (một) hộp niêm phong vụ số 178/KLGĐ-PC54 ngày 07/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A G, có chữ ký của Nguyễn Kiều Th, Nguyễn Hải Đ và Lê Hải Đ;
- 18 (mười tám) tờ vé số không trúng thưởng của Đài K G ngày 04/02/2018;
- 02 (hai) bao nilon màu vàng, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cục đá kích thước 12 x 7 x 5;
- 01 (một) khúc gỗ kích thước 7 x 6;
- 01 (một) cây dao, cán gỗ tròn dài 14cm, lưỡi dài (10 x 1.5) cm, đã qua sử dụng;

Trả lại cho bị cáo:

- 01 (một) điện thoại di động Nokia X2, màu đỏ đen, chưa kiểm tra chất lượng, đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động Asus, màn hình cảm ứng, màu trắng đen, chưa kiểm tra chất lượng, đã qua sử dụng;

- Số tiền Việt Nam 15.000đ (mười lăm ngàn đồng).

(Vật chứng và số tiền 15.000đ do Chi cục Thi hành án dân sự huyện P T đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/5/2018).

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt được thực hiện quyền này, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện PT;
- CC THADS huyện PT;
- CQCSĐT Công an huyện P T;
- Sở tư pháp tỉnh AG;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, VP.

Trương Văn H